**TUẦN 34:** **CHỦ ĐIỂM 18: VÌ CUỘC SỐNG CON NGƯỜI**

**Bài đọc 05: NỤ CƯỜI GA-GA-RIN (2 tiết)**

**Tiết 1: Đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Thể hiện tình cảm với bài đọc. Tốc độ đọc 90t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu HKII.

- Biết tra sổ tay từ ngữ tiếng Việt 4 mở ngoặc đơn hoặc từ điển để hiểu nghĩa của một số từ ngữ trong bài, hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Ca ngợi thành tựu vĩ đại đưa con người bay vào vũ trụ, ca ngợi Ga-ga-rin - phi công vũ trụ đầu tiên của nhân loại.

- Bước đầu phát triển năng lực văn học qua việc hiểu ý nghĩa của những chi tiết tiêu biểu trong bài đọc, cảm nhận được ý nghĩa của nụ cười và tính cách thân thiện, làm nên sức hút của phi công vũ trụ Ga -ga-rin.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Các bạn nhỏ tự hào về trí tuệ tài năng của con người, cố gắng học tập để góp phần xây dựng cuộc sống và đóng góp cho sự tiến bộ của loài người.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt, trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi. Biết tự hào về trí tuệ tài năng của con người, trân trọng sự đóng góp của Liên Xô cho tiến bộ của loài người.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc, cố gắng học tập góp phần xây dựng cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho cả lớp hát và nhảy trên nền nhạc bài “Du hành vũ trụ”.  + Trong bài hát các em vừa nhảy, các bạn nhỏ cùng nhau đi đâu?  + Em có thích được tham gia chuyến du hành vũ trụ không?  + Để được tham gia các chuyến du hành vũ trụ, em cần phải làm gì?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | - HS cùng nhảy và hát trên nền phim hoạt hình.  + Các bạn nhỏ đi du hành vũ trụ.  + HS trả lời theo cảm nhận riêng.  + Chăm chỉ học, tìm hiểu các kiến thức về vũ trụ và các hành tinh.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu: Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Thể hiện tình cảm với bài đọc. Tốc độ đọc 90t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu HKII.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, giọng đọc phù hợp với nội dung câu chuyện:  khoan thai, rành mạnh; thể hiện niềm vui, niềm tự hào về thành tựu vĩ đại của loài người và sự hào hứng về cách giảng dạy thân thiện dễ mến của phi công vũ trụ Ga-ga-rin.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu. Giọng đọc diễn cảm phù hợp với người dẫn chuyện và các nhân vật trong câu chuyện.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: bài đọc chia 4 đoạn:  + Đoạn 1: Từ đầu đến …Ga-ga-rin.  + Đoạn 2: Tiếp theo …sự kiện này.  + Đoạn 3: Tiếp theo … “Đi thôi!”.  + Đoạn 4: Tiếp theo …hàng chục nước.  + Đoạn 5: Đoạn còn lại.  - GV gọi 5 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *vũ trụ, thợ đúc, khoảnh khắc,…*  - GV hướng dẫn luyện đọc câu:  Ga-ga-rin là một nhân vật đầy sức cuốn hút,/với gương mặt luôn nở nụ cười.//  - GV mời một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài đọc. | | - HS lắng nghe GV đọc bài.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát và đánh dấu theo đoạn.  - 5 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - Một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài. |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung của các đoạn văn, của cả câu chuyện.  + Hiểu ý nghĩa của bài: Ca ngợi thành tựu vĩ đại đưa con người bay vào vũ trụ, ca ngợi Ga-ga-rin - phi công vũ trụ đầu tiên của nhân loại.  - Cách tiến hành: | | |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**  - GV mời 1 HS đọc chú giải trong SGK  - GV nhận xét, tuyên dương và có thể giải thích thêm một số từ ngữ mà tại địa phương HS chưa nắm được.  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hoạt động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Tin tức về chuyến bay của Ga-ga-rin  được thế giới đón nhận như thế nào?  + Câu 2: Cuộc diễu hành của hàng triệu người ở Moskva thể hiện điều gì?   + Câu 3: Phi  công vũ trụ Ga-ga-rin có tuổi thơ và tuổi thanh niên thế nào?  + Câu 4: Theo tác giả, điều gì tạo nên sức cuốn hút của Ga-ga-rin?  + Câu 5: Hình ảnh Ga-ga-rin bất chấp trời mưa, đứng trên xe mui trần vẫy chào công chúng nói lên điều gì về ông?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét và chốt ý nghĩa bài đọc:  ***Bài đọc ca ngợi thành tựu vĩ đại đưa con người bay vào vũ trụ, ca ngợi phi công vũ trụ đầu tiên của nhân loại Ga-ga-rin.*** | | 1 HS đọc chú giải:  + Liên Xô: một cường quốc thành lập năm 1922, tách thành nhiều nước từ năm 1991. + chấn động: làm kinh ngạc và náo động. + diễu hành: (đoàn người) đi thành hàng ngũ diễu qua lễ đài hoặc trên đường phố nhằm biểu dương ý chí thống nhất và sức mạnh. + tự phát: nảy sinh một cách tự nhiên, không tự giác hoặc không có lãnh đạo.+ Phát xít Đức: chính quyền của Hít-le ở nước Đức (1933-1945) gây ra Chiến tranh thế giới thứ hai, bị Liên Xô và các nước đồng minh đánh bại. - HS lắng nghe.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Câu 1: Báo chí tất cả các nước đều đưa tin về chuyến bay trong hình I  bên trái: một tờ  báo đưa bảng  chữ trên (tin tức về chính bay chấn động toàn thế giới).  + Câu 2: Cuộc diễu hành từ phát dài 10 km với sự tham gia của hàng triệu người nói lên niềm vui vô hạn của người dân trước thành tựu vĩ đại đưa con người bay vào vũ trụ.  + Câu 3: Khi Ga-ga-rin lên 7, làng quê ông bị phát xít Đức xâm chiếm; gia đình ông bị đuổi ra khỏi nhà và phải ở một túp lều đắp bằng bùn. Lớn lên Ga-ga-rin vừa học vừa làm trong một xưởng đúc.  + Câu 4: Theo tác giả nụ cười và sự giản dị, thân thiện  đã làm nên sức cuốn hút của Ga-ga-rin.  + Câu 5: Ông là một người rất thân thiện, trân trọng mọi người và có ý thức trách nhiệm về công việc của mình.  - HS lắng nghe.  - 1 số HS nêu nội dung bài học theo hiểu biết của bản thân.  - HS nhắc lại ý nghĩa bài đọc. |
| **3.2. Đọc nâng cao.**  - GV hướng dẫn HS chú ý cách ngắt nghỉ hơi, nhấn giọng đúng và thể hiện được tình cảm, cảm xúc.  *Ga-ga-rin là một nhân vật đầy sức cuốn hút,/ với gương mặt luôn* ***nở nụ cười****.//Người ta từng nói rằng/* ***nụ cười*** *của Ga-ga-rin có thể* ***làm tan chảy*** *những trái tim sắt đá nhất.// Sức hút và nụ cười* ***dễ mến*** *của ông/ đã nhanh chóng* ***chinh phục*** *mọi người.// Những lời mời dành cho nhà du hành vũ trụ đầu tiên/ bay đến* ***từ khắp nơi*** *trên thế giới.// Ông đã đến Trụ sở liên hợp quốc ở New Y-oóc (Mỹ)/ và thăm* ***hàng chục*** *nước.*  *Ở Anh,/ có một khoảnh khắc khá nổi tiếng/ khi ông đến thành phố Man - che - xtơ.//* ***Bất chấp*** *trời mưa,/ ông* ***vẫn đứng*** *trong chiếc xe mui trần/ để* ***vẫy chào*** *công chúng.// Ông giải thích điều đó/ với lý lẽ thật* ***giản dị****:// “Mọi người đến đây để* ***nhìn thấy tôi*** *mà.”*  + GV đọc mẫu diễn cảm.  + Mời HS tự chọn đoạn và luyện đọc theo nhóm bàn.  + Tổ chức đọc diễn cảm: Mỗi nhóm cử một bạn đọc diễn cảm.  + GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương. | | - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.  + HS lắng nghe GV đọc mẫu diễn cảm.  + HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm bàn.  + Mỗi nhóm cử một bạn tham gia diễn cảm.  + Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  + HS lắng nghe, ghi nhớ. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Các bạn nhỏ tự hào về trí tuệ tài năng của con người, cố gắng học tập để góp phần xây dựng cuộc sống và đóng góp cho sự tiến bộ của loài người.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV hướng dẫn về nhà luyện đọc nâng cao nghỉ hơi và nhấn giọng theo từng đoạn và cả bài.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe nhiệm vụ tự đọc nâng cao ở nhà.  - HS cam kết thực hiện.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** | | |
|  | | |
|  | | |
|  | | |

**-----------------------------------------------------------------**

**Bài viết 3: VIẾT HƯỚNG DẪN LÀM MỘT SẢN PHẨM**

**(1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Dựa vào gợi ý và tranh vẽ, hoàn chỉnh được bạn hướng dẫn cách làm một sản phẩm (đồ chơi).

- Phát triển năng lực văn học: biết cách viết bản hướng dẫn làm đồ chơi.

- Biết vận dụng cách làm các sản phẩm vào thực tiễn cuộc sống, rèn luyện óc quan sát, tính kiên nhẫn, cẩn thận.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Hoàn chỉnh được bản hướng dẫn làm một sản phẩm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng viết bản hướng dẫn làm một sản phẩm.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết giới thiệu, nhận xét về sản phẩm cùng các bạn. Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm vận dụng những điều đã học vào thực tế, rèn luyện óc quan sát, tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cùng HS hát khởi động bằng giai điệu vui nhộn của bài “Con vỏi con voi”.+ Bài hát nhắc tới con vật gì?+ Con voi có những đặc điểm như thế nào? **-** GV giới thiệu vào bài mới: Trong tiết học hôm nay, các em sẽ tập viết bản hướng dẫn làm một đồ chơi. Đó là con voi bằng bìa các tông và những chiếc vòng để chơi trò ném vòng vào vòi voi. Chúng ta cùng nhau tìm hiểu và thực hiện nhiệm vụ nhé! | - HS cùng hát và phụ họa theo giai điệu.+ Bài hát nhắc tới con voi.+ Con voi có cái vòi dài, 4 chân, tai to,.. **-** HS lắng nghe. | |
| **2. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Dựa vào gợi ý và tranh vẽ, hoàn chỉnh được bạn hướng dẫn cách làm một sản phẩm (đồ chơi).  + Phát triển năng lực văn học: biết cách viết bản hướng dẫn làm đồ chơi.  - Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động 1:  Chuẩn bị** **(Làm việc chung cả lớp)**  - GV chiếu bài tập (SGK Tiếng Việt 4, tập 2, trang 115) lên màn hình.  - GV mời một số HS đọc bài tập.  **Dựa theo tranh, viết thêm lời phù hợp với các tranh 1, 2, 4 để hoàn thành bản hướng dẫn cách làm con voi bằng bìa các tông.**    - GV mời một số HS nêu việc các em cần làm.  - GV lưu ý:  + Để làm đồ chơi này, cần thực hiện 6 việc, mỗi việc đã được thể hiện bằng 1 tranh.  + Các em chỉ cần viết lời hướng dẫn dưới các tranh1, 2 và 4  - Tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi về cách viết lời hướng dẫn.  - GV nhận xét, tuyên dương. | | - Cả lớp theo dõi.  - 1 HS đọc, HS đọc thầm theo.  - HS nêu.  - Cả lớp lắng nghe lưu ý của GV.  - HS thảo luận nhóm đôi.  - Lắng nghe. |
| **Hoạt động** **2:**  **Hoàn chỉnh bản hướng dẫn**  **(BT 2) (Làm việc cá nhân)**  - GV yêu cầu HS viết vào vở (cá nhân).  - GV mời một số HS giới thiệu bài viết của mình; có thể chiếu lên màn hình/ dán lên bảng.  - Giáo viên nhận xét, rút kinh nghiệm. | | - HS viết vào vở.  + Tranh 1: Vẽ con voi lên bìa  + Tranh 2: Cắt theo nét vẽ thành hình con voi.  + Tranh 4: Xẻ mũi voi, gắn vòi vào mũi  - HS nêu nhận xét về bài viết của bạn.  - Cả lớp lắng nghe. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi ném vòng vào vòi voi và hoạt động trả lời câu hỏi về các bước làm con voi.  - Tổ chức cho HS chơi.  - GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà thực hành làm và viết bản hướng dẫn một đồ chơi khác mà em thích.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà, hướng dẫn HS chuẩn bị dụng cụ cho bài Nói và nghe: Trao đổi: *Em đọc sách báo.* | - HS lắng nghe nhiệm vụ.  - HS tham gia chơi.  - Cam kết thực hiện ở nhà.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS lắng nghe. | |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**---------------------------------------------------**

**NÓI VÀ NGHE**

**TRAO ĐỔI: EM ĐỌC SÁCH BÁO (1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Giới thiệu được nội dung một câu chuyện (bài thơ, văn, bài báo) đã đọc ở nhà về đề tài xây dựng đất nước.

- Biết lắng nghe, ghi chép, nhận xét về lời giới thiệu và ý kiến trao đổi của bạn.

- Biết trao đổi cùng các bạn những điều đã biết và cảm nhận của bản thân về câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo).

- Bước đầu phát triển năng lực văn học qua việc biết bày tỏ sự yêu thích một số chi tiết hoặc hình ảnh, nhân vật,... trong câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo).

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: có thói quen đọc sách báo và trao đổi nội dung câu chuyện đã đọc cho người thân nghe.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, biết giới thiệu và trao đổi cùng các bạn một cách chủ động, tự nhiên, tự tin; nhìn vào mắt người cùng trò chuyện.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tự tin giới thiệu và trao đổi cùng các bạn một cách chủ động, tự nhiên.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp, cùng các bạn thảo luận nhóm, biết giới thiệu và trao đổi cùng các bạn câu chuyện của mình một cách tự tin; biết nhìn vào người nghe khi nói.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết tự mình tìm câu chuyện để trao đổi cùng các bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV cùng HS trao đổi, chia sẻ. + Em có thích đọc báo, thơ, văn không?  + Em hay đọc những loại sách báo nào? Vì sao?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới: Các em đã đọc ở câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo) về đề tài phát minh, sáng chế. Trong tiết luyện nói hôm nay, các em sẽ giới thiệu cho cả lớp nghe câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đó. | - HS lắng nghe bài hát.  - HS cùng nhau chia sẻ.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập:**  - Mục tiêu:  + Giới thiệu được nội dung một câu chuyện (bài thơ, văn, bài báo) đã đọc ở nhà về đề tài xây dựng đất nước.  + Biết lắng nghe, ghi chép, nhận xét về lời giới thiệu và ý kiến trao đổi của bạn.  + Biết trao đổi cùng các bạn những điều đã biết và cảm nhận của bản thân về câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo).  - Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động 1: Chuẩn bị** **(làm việc chung cả lớp)**  - GV yêu cầu HS xếp lên bàn những câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) sẽ giới thiệu.  - GV mời 1 số HS cho biết các em sẽ giới thiệu câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) gì, câu chuyện (bài thơ bài văn bài báo) đó nói về điều gì.  - GV giới thiệu bài in trong SGK: *Từ viên sỏi đến chữ số*. Đây là một bài viết rất thú vị nói về chữ số: trước khi có chữ số con người đến các vật bằng cách nào? chữ số đã được sáng tạo ra như thế nào và chúng và chúng có ý nghĩa gì? Các em có thể đọc và trao đổi về bài viết này. | - HS thực hiện.  - HS nêu  - HS lắng nghe. |
| **Hoạt động 2:  Giới thiệu và trao đổi**  ***1.*** ***Giới thiệu và trao đổi trong nhóm***  - GV tổ chức cho HS kể chuyện trong nhóm đôi. (HS có thể tự đọc hoặc giới thiệu bài *Từ viên sỏi đến chữ số* (SGK TV 4, tập 2, trang 132).  - GV theo dõi giúp đỡ HS (nhắc HS kể/ đọc rõ ràng, giọng biểu cảm, có thể hiện vẽ mặt, cử chỉ phù hợp; khuyến khích các em trao đổi về câu chuyện, nhân vật trong câu chuyện).  ***2. Giới thiệu và trao đổi trước lớp***  - GV mời 1 số HS kể (đọc) trước lớp.  - GV động viên HS giới thiệu bằng lời nói miệng (có thể nhìn sách khi không nhớ một số chi tiết).  - GV mời HS trong lớp đặt câu hỏi nếu có chi tiết các em chưa rõ và hướng dẫn các em trao đổi về câu chuyện, nhân vật trong câu chuyện. Ví dụ: Về bài *Từ viên sỏi đến chữ số*, có thể trao đổi theo những gợi ý sau:  + Khi chưa có chữ số, người ta đếm như thế nào? Những cách đếm có gì tiện và bất tiện?  + Những cách ghi số lượng sự vật nào rất gần với chữ số?  + Vì sao có thể nói việc sáng tạo ra chữ số là một bước tiến lớn của nhân loại?  - HS trao đổi nhóm 4 theo hai gợi ý trong SGK. Ví dụ, với bài *Từ viên sỏi đến chữ số*:  + Em thích chi tiết nào trong câu chuyện? Vì sao?  + Câu chuyện đó nói lên điều gì?  - GV tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV nhận xét, bổ sung; biểu dương các nhóm. | - HS thực hành kể trong nhóm đôi.  - HS cùng nhau kể và chỉnh sửa theo tư vấn của GV.  - HS thực hiện kể trước lớp.  - HS cùng đặt câu hỏi trao đổi.  + Em thích chi tiết người chủ nhà Chúc-chi phải gọi vợ con của mình đến để dùng ngón tay của tất cả mọi người đếm hươu khi số hươu nhiều hơn 10 đầu ngón tay  vì chi tiết ấy rất buồn cười./ Em thích chi tiết người chăn cừu đếm số cừu bằng những viên đất sét và biết ngay có mấy con cừu bị lạc, vì người chăn cừu rất thông minh.  + Câu chuyện này cho thấy chữ số rất quan trọng; sáng tạo ra chữ số là một bước tiến lớn của nhân loại.  - Đại diện 1 số nhóm nêu ý kiến, các nhóm khác bổ sung.  - Lắng nghe. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: có thói quen đọc sách báo và trao đổi nội dung câu chuyện đã đọc cho người thân nghe.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV nhắc học sinh về nhà tự tìm đọc thêm nhiều sách, báo, bài văn, thơ và trao đổi nội dung câu chuyện đã đọc cho người thân nghe.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS cam kết thực hiện.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**Bài đọc 06: MỘT TRÍ TUỆ VIỆT NAM**

**(1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 90t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu HKII.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ khó trong bài. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: ca ngợi tài năng, niềm đam mê nghiên cứu và lòng yêu nước của Bác sĩ Tôn Thất Tùng.

- Thể hiện giọng đọc diễn cảm phù hợp với câu chuyện.

- Bước đầu phát triển năng lực văn học qua việc cảm nhận được ý nghĩa của các chi tiết tiêu biểu trong cuộc đời hoạt động của bác sĩ Tôn Thất Tùng.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: có tinh thần ham hiểu biết, đam mê theo đuổi ước mơ của mình, đồng thời luôn tự hào về đất nước và cố gắng học tập tốt để góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt, biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập; trả lời các câu hỏi, đọc hiểu bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất yêu nước: Thông qua bài đọc, luôn cảm thấy tự hào về trí tuệ tài năng của người Việt Nam; trân trọng sự đóng góp của Bác sĩ Tôn Thất Tùng cho y học và đất nước.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi, bồi dưỡng tinh thần ham hiểu biết.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi “Hái hoa dân chủ” để khởi động bài học.  - GV chuẩn bị 4 bông hoa, ẩn bên trong là 3 đoạn văn và 1 câu hỏi (câu chuyện *“Nụ cười Ga-ga-rin”*).  - GV mời HS tham gia trò chơi bằng cách xung phong, ai bốc được bông hoa nào thì đọc diễn cảm đoạn văn đó và trả lời câu hỏi.  - GV nhận xét tuyên dương.  - Thông qua trò chơi, GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe GV giới thiệu trò chơi.  - HS quan sát và lắng nghe cách chơi.  - 3 HS xung phong tham gia trò chơi khởi động.  - Học sinh lắng nghe. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu: Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 90t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu HKII.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, giọng đọc khoan thai, rành mạch; thể hiện niềm vui và sự khâm phục đối với nhân vật chính trong câu chuyện - bác sĩ Tôn Thất Tùng.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu. Giọng đọc khoan thai, rành mạch.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: bài đọc chia 6 đoạn:  + Đoạn 1: Từ đầu đến …quá mới.  + Đoạn 2: Tiếp theo …chiến dịch lớn.  + Đoạn 3: Tiếp theo …Tôn Thất Tùng.  + Đoạn 4: Đoạn còn lại.  - GV gọi 4 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *nghiên cứu, hoan nghênh, càn quét, đốt trụi, suy suyển,…*  - GV hướng dẫn luyện đọc câu:  *Những lần bị giặc càng quét,/ nhà cửa,/ tài sản của ông bị đốt  trụi /nhưng bộ đồ mổ thì không suy suyển.*  - GV mời một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài đọc. | | - HS lắng nghe GV đọc bài.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát và đánh dấu theo đoạn.  - 4 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - Một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài. |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài.  + Hiểu ý nghĩa của bài: ca ngợi tài năng, niềm đam mê nghiên cứu và lòng yêu nước của Bác sĩ Tôn Thất Tùng.  + Cảm nhận được ý nghĩa của các chi tiết tiêu biểu trong cuộc đời hoạt động của bác sĩ Tôn Thất Tùng.  - Cách tiến hành: | | |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**  - GV mời 1 HS đọc chú giải trong SGK  - GV nhận xét, tuyên dương và có thể giải thích thêm một số từ ngữ mà tại địa phương HS chưa nắm được.  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hoạt động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Thời trai trẻ, bác sĩ Tôn Thất Tùng để dành trọn tâm huyết cho con đường mình chọn như thế nào?  + Câu 2: Những chi tiết ở đoạn 2 nói lên điều gì về bác sĩ Tôn Thất Tùng?  + Câu 3: Sau khi hòa bình lập lại, Bác sĩ Tôn Thất Tùng đã có những đóng góp gì cho y học?  + Câu 4: Theo em, điều gì đã giúp bác sĩ Tôn Thất Tùng thành công?  (HS có thể nêu những ý kiến khác nhau, GV giúp các em hoàn thiện suy nghĩ của mình).  - GV mời HS nhận xét sau mỗi câu trả lời. nhận xét, tuyên dương  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét và chốt ý nghĩa của bài: ***Bài đọc ca ngợi tài năng, niềm đam mê nghiên cứu và lòng yêu nước của Bác sĩ Tôn Thất Tùng.*** | | 1 HS đọc chú giải:  + suy suyển: bị mất hoặc thay đổi theo hướng xấu.  + bệnh viện Phủ Doãn: nay là bệnh viện Việt - Đức ở Hà Nội.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  Câu 1: Tôn Thất Tùng sinh ra trong gia đình quan lại nhưng ông chọn con đường làm bác sĩ. Thời trai trẻ của ông trôi qua trong bốn bức tường bệnh viện. Ông đã miệt mài suốt 4 năm trong các phòng mổ xác, nghiên cứu hơn 200 lá gan để hoàn thành một công trình về gan.  Câu 2: Những chi tiết ấy cho thấy bác sĩ Tôn Thất Tùng rất yêu nghề, yêu nước.  Câu 3: Ông làm giám đốc bệnh viện Phủ Doãn. Ông thực hiện thành công ca mổ tim đầu tiên. Ông đặt nền móng cho khoa mổ sọ não. Đặc biệt ông đã hoàn thiện phương pháp mổ gan mới, được ghi vào một số từ điển y học quốc tế.  Câu 4:  Ví dụ: Bác sĩ Tôn Thất Tùng thành công vì đã chọn con đường phù hợp với tài năng và sự say mê của mình./ Vì say mê lao động./ Vì yêu nghề, yêu nước/ vì có tài, có đức/…  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS nêu theo hiểu biết của mình.  - HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Đọc nâng cao.**  - GV hướng dẫn HS đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu, chú ý hướng dẫn HS thể hiện được tình cảm, cảm xúc:  *- Kháng chiến chống Pháp bùng nổ,/ bác sĩ Tôn Thất Tùng rời Hà Nội lên chiến khu.// Những lần bị giặc càn quét,/ nhà cửa,/ tài sản của ông bị đốt trụi /nhưng bộ đồ mổ thì không suy suyển.// Vừa dạy học để đào tạo cán bộ y tế,/ vừa cầm dao mổ,/  ông luôn  có mặt trong các trạm phẫu thuật tiền phương/ của nhiều chiến dịch lớn.”//*  *- Với những cống hiến xuất sắc của mình,/ bác sĩ Tôn Thất Tùng đã được tặng danh hiệu Anh hùng Lao động và Giải thưởng Hồ Chí Minh.// Ông cũng là một trong mười hai người trên thế giới/ và là người duy nhất ở Việt Nam/ được Viện Hàn lâm phẫu thuật Pa-ri/ tặng Huy chương phẫu thuật Quốc tế.//*  - GV đọc mẫu diễn cảm toàn bài.  - Mời HS luyện đọc theo nhóm 4.  - GV tổ chức trò chơi “Vòng quay may mắn” để tổ chức đọc diễn cảm. (làm một vòng quay có nhiều ô số, mỗi ô số là 1 đoạn trong bài đọc).  - Các nhóm quay trúng đoạn nào thì tham gia đọc theo quy tắc đoạn đó như hướng dẫn ở trên)  - GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương các cá nhân, nhóm đọc tốt. | | - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.  - HS lắng nghe GV đọc mẫu diễn cảm.  - HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm 4.  - HS lắng nghe và quan sát cách chơi.  - Các nhóm lên quay trò chơi để tham gia đọc diễn cảm.  - Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: có tinh thần ham hiểu biết, đam mê theo đuổi ước mơ của mình, đồng thời luôn tự hào về đất nước và cố gắng học tập tốt để góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV hướng dẫn về nhà luyện đọc nâng cao diễn cảm bài đọc thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung từng đoạn.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe nhiệm vụ tự đọc nâng cao ở nhà.  - HS cam kết thực hiện.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** | | |
|  | | |
|  | | |
|  | | |

------------------------------------------------

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU:**

**LUYỆN TẬP VIẾT TÊN RIÊNG CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC**

**(1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Tìm được tên riêng các cơ quan, tổ chức trong bài học đã học; dựa vào bài đọc đó, viết được một đoạn văn, trong đó có tên riêng của một số cơ quan, tổ chức; viết đúng một số tên riêng khác.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Sử dụng thành thạo quy tắc viết tên riêng trong viết đoạn văn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học, tự làm bài tập, biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng viết hoa tên riêng của cơ quan, tổ chức vào trong thực tiễn cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm, biết trình bày kết quả làm bài trước lớp và trả lời câu hỏi của các bạn.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc, có tác phong cụ thể, tỉ mỉ trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức cho HS cùng hát múa bài “Quê hương tươi đẹp” **-** GV dẫn dắt vào bài mới:Trong tiết Luyện từ và câu tuần trước, các em đã học cách viết đơn riêng của một số cơ quan, tổ chức như trường học, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp,... Hôm nay chúng ta sẽ tiếp tục luyện tập để có kỹ năng viết thành thạo hơn. | - HS tham gia hát múa.  **-** HS lắng nghe.  **-** HS lắng nghe. | |
| **2. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Tìm được tên riêng các cơ quan, tổ chức trong bài học đã học; dựa vào bài đọc đó, viết được một đoạn văn, trong đó có tên riêng của một số cơ quan, tổ chức; viết đúng một số tên riêng khác.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Sử dụng thành thạo quy tắc viết tên riêng trong viết đoạn văn.  - Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động 1: Tìm tên các tổ chức được nêu trong bài đọc (BT 1) (làm việc cá nhân)**  - GV mời một số HS đọc bài tập 1.  - HS làm bài tập vào vở bài tập hoặc phiếu BT (làm việc cá nhân).  - GV mời một vài HS báo cáo kết quả.  - GV có thể chiếu bài làm của các em lên màn hình hoặc để các em viết lên bảng lớp. - GV nhận xét, kết luận và tuyên dương. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - Cả lớp cùng đọc thầm bài và thực hiện yêu cầu.  Trường Đại học Pa-ri; Viện Hàn lâm phẫu thuật Pa-ri; Bệnh viện Phủ Doãn  - Cá nhân trình bày.  - HS theo dõi, nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **Hoạt động 2: Viết lại tên riêng của một số cơ quan, tổ chức cho đúng (BT 2) (Làm việc cá nhân)**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - GV giao nhiệm vụ cho HS làm việc cá nhân làm vào vở bài tập: Viết lại tên riêng sau cho đúng.  - GV mời một vài HS báo cáo kết quả.  - GV có thể chiếu bài làm của các em lên màn hình hoặc để các em viết lên bảng lớp. - GV nhận xét, sửa lỗi và nêu đáp án đúng:  + Nhóm 1 (tên các trường): Trường Tiểu học Nam Thành Công, Trường Trung học cơ sở Trần Văn Ơn.  + Nhóm 2 (tên cơ quan phụ trách giáo dục): Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Ba Đình, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định.  + Nhóm 3 (tên tổ chức - các hội): Hội Khuyến học tỉnh Hưng Yên, Hội Chữ Thập Đỏ Việt Nam.  + Nhóm 4 (tên tổ chức - các quỹ): Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam, Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - Cả lớp cùng đọc thầm bài và thực hiện yêu cầu.  - Cá nhân trình bày.  - HS theo dõi, nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **Hoạt động 3: Viết đoạn văn, trong đó có tên cơ quan hoặc tổ chức (BT 3) (làm việc cá nhân)**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 3.  - GV nêu nhiệm vụ: chọn 1 trong 2 đề để viết đoạn văn, trong đoạn văn sẽ có tên bảo tàng hoặc thư viện (với đoạn văn viết theo đề 1), tên đội bóng hoặc đoàn nghệ thuật (với đoạn văn viết theo đề 2); cần viết hoa những tên riêng đó đúng quy tắc.  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân viết vào vở.  - GV mời vài HS đọc to đoạn văn đã viết trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác trong lớp nhận xét về đoạn văn của bạn. (GV chụp bài làm của HS chiếu lên bảng).  - GV thu vở chấm một số bài, nhận xét, sửa sai và tuyên dương học sinh.  - GV nhận xét, tuyên dương chung. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 3.  - HS thảo luận nhanh nhóm đôi, trao đổi về đề mình chọn.  - HS viết vào vở.  - 3-5 HS đọc to trước lớp.  - Lớp lắng nghe, nhận xét bạn viết tên riêng đúng quy tắc không.    - HS nộp vở để GV chấm bài, đánh giá.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà vận dụng bằng cách viết họ tên em (anh, chị) và tên trường học của em (anh, chị), sau đó trao đổi với người thân về cách viết của em.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe nhiệm vụ để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**BÀI VIẾT 6:**

**LUYỆN TẬP THUẬT LẠI MỘT SỰ VIỆC**

**ĐƯỢC CHỨNG KIẾN HOẶC THAM GIA**

(viết bài)

(1 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Dựa vào dàn ý đã lập và các đoạn văn đã tập viết, viết bài thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia. Bài viết không mắc lỗi về bố cục; nội dung tương đối đầy đủ, phù hợp với thực tế, ít lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

- Bước đầu phát triển năng lực văn học qua việc bài viết có hình ảnh, cảm xúc.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Biết sử dụng những từ ngữ gợi tả và những câu văn giàu hình ảnh vào việc viết văn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học, tự làm bài tập, biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn từ ngữ, viết bài văn có hình ảnh và cảm xúc.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm, biết trình bày kết quả làm bài trước lớp và trả lời câu hỏi của các bạn.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trải nghiệm, vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc, có ý thức cẩn thận khi làm bài.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV tổ chức cho học sinh múa hát bài “Em yêu trường em”.  - GV dẫn dắt để khởi động vào bài mới. | - HS tham gia múa hát.  - HS lắng nghe. | | | |
| **2. Luyện tập**  - Mục tiêu:  + Dựa vào dàn ý đã lập và các đoạn văn đã tập viết, viết bài thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia. Bài viết không mắc lỗi về bố cục; nội dung tương đối đầy đủ, phù hợp với thực tế, ít lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.  + Bước đầu phát triển năng lực văn học qua việc bài viết có hình ảnh, cảm xúc.  - Cách tiến hành: | | | |
| **Hoạt động 1: Giao nhiệm vụ (thực hiện nhanh) (làm việc chung cả lớp).**  - GV mời 1 HS đọc câu lệnh và 2 đề bài:  Dựa vào dàn ý đã lập, viết bài văn theo 1 trong 2 đề sau:  1. Thuật lại một tiết học (hoặc một buổi tham quan) của lớp em.  2. Thuật lại một cuộc thi đấu thể thao (hoặc buổi biểu diễn nghệ thuật) mà em được xem.  - GV mời 1 HS đọc phần lưu ý:  **Lưu ý:**  - Em viết theo dàn ý đã lập và các đoạn văn đã tập viết ở những tiết học trước nhưng có thể thay đổi, bổ sung một số ý nhỏ hoặc thay đổi cách sắp xếp ý cho phù hợp hơn.  - ,Chú ý viết câu văn có hình ảnh, có nội dung đúng thực tế, nêu cảm nghĩ của em về sự việc.  - Viết xong đọc lại, sửa các lỗi về cấu tạo và nội dung của bài văn, lỗi dùng từ, đặt câu, chính tả,…  - GV nhắc lại nội dung lưu ý và có thể hướng dẫn thêm, tùy theo tình hình lớp học. | - 1 HS đọc.  - 1 HS đọc.  - HS lắng nghe, ghi nhớ. | |
| **Hoạt động 2: Viết bài** **(làm việc cá nhân)**  - GV yêu cầu HS viết vào vở.  - GV theo dõi, hỗ trợ, giải đáp thắc mắc cho HS.  - Yêu cầu HS đọc lại bài viết, sửa lỗi, hoàn thiện đoạn văn đã viết. | - HS thực hiện viết.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm, thực hiện sửa lỗi. | |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết sử dụng những từ ngữ gợi tả và những câu văn giàu hình ảnh vào việc viết văn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV yêu cầu HS về nhà vận dụng kiến thức đã học viết đoạn văn thuật lại diễn biến một buổi sinh hoạt ngoài trời của lớp em và đọc cho người thân nghe.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | | - HS lắng nghe để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS lắng nghe. | |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | | |

**GÓC SÁNG TẠO: EM LÀM ĐỒ CHƠI**

**(HS thực hiện ở nhà)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Biết viết một bản hướng dẫn làm đồ chơi rõ ràng, dễ hiểu.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết tự làm bản hướng dẫn đồ chơi.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để tự làm bản hướng dẫn đồ chơi làm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tạo lập một bảng đa phương thức hướng dẫn làm đồ chơi.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng, có thói quen tìm hiểu thực tế, ý thức thực hành, bồi dưỡng tính cẩn thận, tỉ mỉ.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV tổ chức cho học sinh múa hát bài “Thế giới đồ chơi” để khởi động bài học.  - GV dẫn dắt để khởi động vào bài mới. | - HS tham gia hát múa  - HS lắng nghe. | | |
| **2. Luyện tập**  - Mục tiêu:  + Biết viết một bản hướng dẫn làm đồ chơi rõ ràng, dễ hiểu.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV yêu cầu HS tự chọn đồ chơi và viết bản hướng dẫn cách làm đồ chơi.  - GV yêu cầu bố trí đọc và sửa bài làm cho HS.  - GV yêu cầu HS sửa lại bản hướng dẫn, chuẩn bị để triển lãm cuối năm. | | - HS chọn có thể là những đồ chơi đơn giản như trâu lá tre, chong chóng, con quay bằng hạt vải, áo búp bê,..  - HS đọc bản hướng dẫn cho cả lớp nghe.  - HS lắng nghe, sửa theo yêu cầu. | |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| TỰ ĐÁNH GIÁ  - GV giao nhiệm vụ cho HS làm bài Tự đánh giá (mục A) vào VBT, sau đó tự nhận xét (mục B). Thực hiện ở nhà.  - GV hướng dẫn HS tự cho điểm, sau đó tự nhận xét:  1) Em đạt yêu cầu ở mức nào (giỏi, khá, trung bình hay chưa đạt)?  Gợi ý:  a) Giỏi: từ 9 đến 10 điểm.  b) Khá: từ 7 đến 8 điểm.  c) Trung bình: từ 5 đến 6 điểm.  d) Chưa đạt: dưới 5 điểm.  2) Em cần cố gắng thêm về mặt nào?  - Kĩ năng đọc hiểu.  - Kĩ năng viết: dùng từ, viết câu, viết bài văn hướng dẫn sử dụng một sản phẩm. Em cần phải làm gì để có kiến thức, kĩ năng tốt hơn?  - Nhận xét giờ học | | | - HS nhận nhiệm vụ  - Cam kết thực hiện ở nhà  Đáp án BT mục A:  Câu 1 (1 điểm): d  Câu 2 (2 điểm): a,b,c  Câu 3 (2 điểm): c  Câu 4 (2 điểm): a  Câu 5 (3 điểm):  a) Đặt tách trà lên đĩa, bưng đi  b) Rung lắc nhẹ đĩa trà và quan sát chuyển động của tách trà.  c) Rót một chút nước vào đĩa, bưng đi.  d) Rung lắc nhẹ đĩa trà và quan sát chuyển động của tách trà.  - HS lắng nghe. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | | |